

THÔNG TƯ

**Quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt
vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt**

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định (sau đây gọi là biểu mẫu) và việc quản lý, sử dụng biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

Điều 3. Biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt

1. Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục các biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

2. Ngoài các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này, các cơ quan có thẩm quyền sử dụng các biểu mẫu khác ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Tùy trường hợp cụ thể, các biểu mẫu có thể bổ sung thêm dòng vào các tiêu chí để đảm bảo đủ nội dung cần thiết khi xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 4. Quản lý, sử dụng biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt

1. Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đường bộ, đường sắt sử dụng biểu mẫu được in sẵn hoặc tự in.

2. Biểu mẫu phải được quản lý, theo dõi. Thanh tra Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thống nhất công tác quản lý biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính.

3. Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đường bộ, đường sắt có trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ về việc in ấn, quản lý và sử dụng biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính.

4. Trường hợp người vi phạm hành chính có giấy phép lái xe tích hợp của giấy phép lái xe có thời hạn và giấy phép lái xe không thời hạn, bị áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép lái xe theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, người có thẩm quyền quyết định xử phạt phải ghi rõ trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính các hạng xe được phép điều khiển theo giấy phép lái xe và áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn hoặc giấy phép lái xe không thời hạn đối với loại xe đã sử dụng khi thực hiện hành vi vi phạm (xe ô tô hoặc máy kéo hoặc xe mô tô). Người vi phạm hành chính được quyền điều khiển những loại xe còn lại được ghi trong giấy phép lái xe.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2017.

2. Thay thế Thông tư số 05/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành mẫu biên bản, mẫu quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

3. Bãi bỏ Mẫu số 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính; công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của Thanh tra ngành Giao thông vận tải.

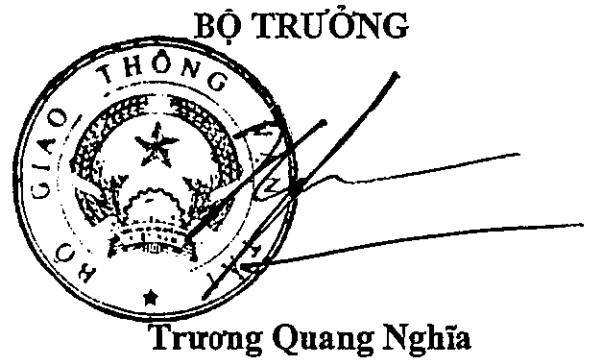
Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ

trường các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

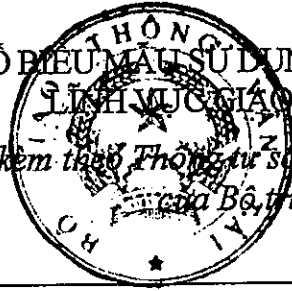
Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản; Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải;
- Báo Giao thông, Tạp chí Giao thông vận tải;
- Lưu: VT, TTr (10b).



www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC
MỘT SỐ BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)



Mã số	Biểu mẫu
I. MẪU QUYẾT ĐỊNH	
MQĐ 01	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt theo thủ tục xử phạt không lập biên bản
MQĐ 02	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 03	Quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 04	Quyết định giảm/miễn phần còn lại (toàn bộ) tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 05	Quyết định về việc nộp tiền phạt nhiều lần trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 06	Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 07	Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận)
MQĐ 08	Quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 09	Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 10	Quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 11	Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 12	Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 13	Quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 14	Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt

MQĐ 15	Quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 16	Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 17	Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 18	Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 19	Quyết định đình chỉ quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MQĐ 20	Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt

II. MẪU BIÊN BẢN

MBB 01	Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 02	Biên bản phiên giải trình trực tiếp về vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 03	Biên bản về việc cá nhân/tổ chức vi phạm không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 04	Biên bản cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 05	Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 06	Biên bản trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 07	Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 08	Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 09	Biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt
MBB 10	Biên bản mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-XPVPHC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm**QUYẾT ĐỊNH****Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông
đường bộ, đường sắt theo thủ tục xử phạt không lập biên bản***

Căn cứ Điều 56 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ ⁽³⁾Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP
ngày/...../..... (nếu có),Tôi:..... Chức vụ ⁽⁴⁾:**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản đối
với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:

<1. Tên tổ chức vi phạm >:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁵⁾:..... Giới tính:.....Chức danh ⁽⁶⁾:2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính ⁽⁷⁾:3. Quy định tại ⁽⁸⁾:

4. Địa điểm xảy ra vi phạm:

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):

.....

Điều 2. Các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng:1. Hình thức xử phạt chính ⁽⁹⁾:Mức phạt ⁽¹⁰⁾:

(Bằng chữ:))

2. Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) ⁽¹¹⁾:**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹²⁾là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Trong trường hợp bị xử phạt tiền, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt.

Trường hợp không nộp tiền phạt tại chỗ thì ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại ⁽¹³⁾hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số ⁽¹⁴⁾ của ⁽¹⁵⁾trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Nếu quá thời hạn trên mà ông (bà)/tổ chức ⁽¹⁶⁾không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành.

c) Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 bị tạm giữ ⁽¹⁷⁾để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

d) Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹⁶⁾có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁵⁾để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ⁽¹⁸⁾để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽¹⁹⁾ để biết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục không lập biên bản quy định tại Điều 56 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh ghi theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản (tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể).

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.

⁽⁸⁾ Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

⁽⁹⁾ Ghi rõ một trong các hình thức xử phạt quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật xử lý vi phạm hành chính (cảnh cáo hoặc phạt tiền).

⁽¹⁰⁾ Trường hợp phạt tiền, thì ghi rõ mức tiền phạt bằng số và bằng chữ.

⁽¹¹⁾ Ghi cụ thể các biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải thực hiện.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽¹³⁾ Ghi đầy đủ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước hoặc tên, địa chỉ Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.

⁽¹⁴⁾ Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản.

⁽¹⁵⁾ Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(16) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

(17) Trong trường hợp quyết định xử phạt chỉ áp dụng hình thức phạt tiền mà cá nhân/tổ chức vi phạm không có tiền nộp phạt tại chỗ, thì ghi rõ một trong các loại giấy tờ được tạm giữ quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(18) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

(19) Ghi họ và tên của cha/mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên trong trường hợp người chưa thành niên bị xử phạt cảnh cáo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật xử lý vi phạm hành chính.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-XPVPHC

..... ⁽²⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt*

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ ⁽³⁾

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập ngày/...../..... ;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số... /BB-GTTT lập ngày..../...../.....(nếu có);

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số/BB-XM lập ngày/...../.....(nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:

Hạng xe được phép điều khiển ghi trong GPLX ⁽⁵⁾:

<1. Tên tổ chức vi phạm >:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:; ngày cấp: .../...../; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:.....

Chức danh ⁽⁷⁾:.....

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính ⁽⁸⁾:.....

3. Quy định tại ⁽⁹⁾:

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có):.....

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có):.....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính ⁽¹⁰⁾:

Cụ thể ⁽¹¹⁾:

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có) ⁽¹²⁾:
c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) ⁽¹³⁾:
Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả ⁽¹⁴⁾ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:
(Bằng chữ:)
cho ⁽¹⁵⁾:.....là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁶⁾là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức ⁽¹⁷⁾không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật xử lý vi phạm hành chính, ông (bà)/tổ chức ⁽¹⁷⁾phải nộp tiền phạt tại ⁽¹⁸⁾hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số ⁽¹⁹⁾của ⁽²⁰⁾trong thời hạn ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹⁷⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽²⁰⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ⁽²¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục có lập biên bản, hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản (tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể).

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁵⁾ Trường hợp ghi thông tin giấy phép lái xe thì ghi đầy đủ những hạng được phép điều khiển ghi trong giấy phép lái xe (ví dụ: A1, D, FC...).

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.

(9) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(10) Ghi rõ hình thức xử phạt chính được áp dụng (cảnh cáo/phạt tiền/tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn/tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/trục xuất).

(11) Ghi chi tiết theo hình thức xử phạt chính đã áp dụng (trường hợp phạt tiền, thì ghi rõ mức tiền phạt bằng số và bằng chữ; trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ; trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi rõ số lượng, giá trị tang vật, phương tiện vi phạm bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ; trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn thì ghi rõ số của giấy phép lái xe bị tước, loại xe không được phép điều khiển do bị tước <xe mô tô hoặc xe ô tô hoặc máy kéo>, thời hạn tước, thời điểm tước).

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn B đã được cấp một giấy phép lái xe số 150012345678, trong đó ghi gộp các hạng: A1, A4, D và FC. Ông Nguyễn Văn B điều khiển xe ô tô tham gia giao thông và thực hiện hành vi vi phạm bị áp dụng hình thức xử phạt chính là tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 24 tháng. Khi đó sẽ ghi trong Quyết định xử phạt như sau:

- Hạng xe được phép điều khiển ghi trong GPLX⁽⁹⁾ ghi là: A1, A4, D và FC.

- Hình thức xử phạt chính⁽¹⁰⁾ ghi là: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 24 tháng.

- Cụ thể⁽¹¹⁾ ghi là: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe số 150012345678 để điều khiển xe ô tô. Thời gian tước 24 tháng, kể từ ngày... tháng ... năm

(12) Ghi chi tiết hình thức xử phạt bổ sung (trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn, thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ; trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi rõ tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, đơn vị tính, số lượng, chủng loại, tình trạng, chất lượng hoặc số tiền (ghi cả bằng số và bằng chữ) tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ); trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn thì ghi rõ số của giấy phép lái xe bị tước, loại xe không được phép điều khiển do bị tước (xe mô tô hoặc xe ô tô hoặc máy kéo), thời hạn tước, thời điểm tước.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn C đã được cấp một giấy phép lái xe số 150012345678, trong đó ghi gộp các hạng: A1, A4, D và FC. Ông Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô tham gia giao thông và thực hiện hành vi vi phạm bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng. Khi đó sẽ ghi trong Quyết định xử phạt như sau:

- Hình thức phạt bổ sung (nếu có)⁽¹²⁾ ghi là: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe số 150012345678 để điều khiển xe mô tô. Thời gian tước 02 tháng, kể từ ngày... tháng ... năm

(13) Ghi cụ thể các biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải thực hiện.

(14) Ghi cụ thể thời hạn thực hiện của từng biện pháp khắc phục hậu quả.

(15) Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

(16) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

(18) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ Kho bạc nhà nước hoặc tên, địa chỉ Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.

(19) Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức vi phạm phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản.

(20) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(21) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-HTHQĐPT

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm**QUYẾT ĐỊNH****Hoãn thi hành quyết định phạt tiền
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt***

Căn cứ Điều 76 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày.../.../... của ⁽³⁾...;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số .../QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét Đơn đề nghị hoãn chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày .../.../... của ông (bà) ⁽⁴⁾ được ⁽⁵⁾ xác nhận,

Tôi:

Chức vụ ⁽⁶⁾:**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Hoãn thi hành quyết định phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của ⁽³⁾.....

1. Thời gian hoãn từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

2. Ngay sau khi hết thời hạn được hoãn nêu trên, ông (bà) ⁽⁴⁾:phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định phạt tiền, nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.3. Ông (bà) ⁽⁴⁾được nhận lại ⁽⁷⁾.....**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Điều 3.** Quyết định này được:1. Giao cho ông (bà) ⁽⁴⁾ để chấp hành.2. Gửi cho ⁽⁸⁾ để tổ chức thực hiện./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

*** Mẫu này được sử dụng để hoãn thi hành quyết định phạt tiền cho cá nhân quy định tại Điều 76 Luật xử lý vi phạm hành chính.**⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền.⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.⁽⁴⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị phạt tiền.⁽⁵⁾ Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc tên của cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận.⁽⁶⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.⁽⁷⁾ Ghi cụ thể loại giấy tờ hoặc tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố:/QĐ-<GMTP>⁽²⁾.....⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**<Giảm/Miễn phần còn lại (toàn bộ)> ⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt***

Căn cứ Điều 77 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC
ngày/...../..... của ⁽⁵⁾Căn cứ Quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền số .../QĐ-HTHQĐPT
ngày/...../..... của ⁽⁶⁾Xét Đơn đề nghị <giảm/miễn phần còn lại (toàn bộ)> ⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm hành chính
ngày/...../..... của ông (bà) ⁽⁷⁾ ...được ⁽⁸⁾ xác nhận,

Tôi:

Chức vụ ⁽⁹⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. <Giảm/Miễn phần còn lại (toàn bộ)> ⁽⁴⁾ tiền phạt vi phạm hành chính theo
Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số.../QĐ-XPVPHC ngày.../.../.... của ⁽⁵⁾1. Số tiền phạt mà ông (bà) ⁽⁷⁾được <giảm/miễn phần còn lại (toàn bộ)> ⁽⁴⁾
là: đồng.

(Bằng chữ:.....)

2. Lý do được <Giảm/Miễn phần còn lại (toàn bộ)> tiền phạt vi phạm hành chính:

Ông (bà) được nhận lại ⁽¹⁰⁾:**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Điều 3.** Quyết định này được:1. Giao cho ông (bà) ⁽⁷⁾ để chấp hành.2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để giảm, miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt cho cá nhân quy định tại Điều 77 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định giảm, miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt.⁽²⁾ Trường hợp giảm tiền phạt, thì ghi «/QĐ-GTP». Trường hợp miễn phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt, thì ghi «/QĐ-MTP».⁽³⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu giảm tiền phạt, thì ghi «giảm»; nếu miễn phần còn lại tiền phạt, thì ghi «miễn phần còn lại»; nếu miễn toàn bộ tiền phạt, thì ghi «miễn toàn bộ».
- (5) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (6) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định hoãn thi hành quyết định phạt tiền.
- (7) Ghi họ và tên của cá nhân bị phạt tiền.
- (8) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc tên của cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận.
- (9) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.
- (10) Ghi cụ thể loại giấy tờ hoặc tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ theo quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-NPNL

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nộp tiền phạt nhiều lần trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 79 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC
ngày/...../..... của ⁽³⁾Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP
ngày...../...../..... (nếu có);Xét đơn đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần ngày .../.../... của <ông (bà)/tổ chức> ⁽⁴⁾
.....được ⁽⁵⁾ xác nhận,

Tôi:

Chức vụ ⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép nộp tiền phạt lần đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁷⁾: Giới tính:.....Chức danh ⁽⁸⁾2. Thời hạn nộp tiền phạt lần là ⁽⁹⁾:tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày .../.../... của ⁽³⁾có hiệu lực.a) Số tiền nộp phạt lần thứ nhất là ⁽¹⁰⁾:

(Bằng chữ:);

b) Số tiền nộp phạt lần thứ hai là:

(Bằng chữ:);

c) Số tiền nộp phạt lần thứ ba là:

(Bằng chữ:).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Hết thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, mà ông (bà)/tổ chức ⁽¹²⁾không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để cho phép cá nhân/tổ chức nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại Điều 79 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định nộp tiền phạt nhiều lần.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị phạt tiền.

⁽⁵⁾ Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận/tên của cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc tên của cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của tổ chức bị phạt tiền đã thực hiện việc xác nhận.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi cụ thể thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần (không quá 06 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực).

⁽¹⁰⁾ Ghi cụ thể số tiền nộp phạt lần thứ nhất (tối thiểu là 40% tổng số tiền phạt).

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽¹³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CCXP

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ Điều 28, Điều 86, Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 33 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQCC ngày/...../..... (nếu có);

Để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽³⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁵⁾:Giới tính:Chức danh ⁽⁶⁾:.....

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

a) Điểm Khoản Điều Nghị định số/...../ND-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính ...

b) Điểm Khoản Điều Nghị định số/ND-CP ngày/...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính ...

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là ⁽⁷⁾:.....

a)
b)

4. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện, gồm ⁽⁸⁾:

a)
b)

5. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:
(Bằng chữ:))

cho ⁽⁹⁾:là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2.

1. Thời gian thực hiện:..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

2. Địa điểm thực hiện ⁽¹⁰⁾:

3. Cơ quan, tổ chức phối hợp ⁽¹¹⁾:

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.../.../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹²⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn.....ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, ông (bà)/tổ chức ⁽¹³⁾ có trách nhiệm thực hiện Quyết định. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức ⁽¹³⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹³⁾có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁴⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân/tổ chức vi phạm không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi rõ hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục.

- (8) Ghi cụ thể từng biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời hạn thực hiện của từng biện pháp.
- (9) Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.
- (10) Ghi rõ địa chỉ nơi thực hiện cưỡng chế.
- (11) Ghi tên của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.
- (12) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.
- (14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TTTVPT

.....⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt**
<do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận>^{(3)*}

Căn cứ Điều 26, khoản 4 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../.....của⁽⁴⁾

Căn cứ kết quả thông báo trên⁽⁵⁾và niêm yết công khai tại⁽⁵⁾ từ ngày/...../.....đến ngày...../...../.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:

Chức vụ⁽⁶⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../.....của⁽⁴⁾

1. Việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

2. Lý do tịch thu⁽⁷⁾:

3. Tài liệu kèm theo⁽⁸⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho⁽⁹⁾để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của người vi phạm không đến nhận mà không có lý do chính đáng hoặc không xác định được người vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do không xác định được người vi phạm, thì ghi «do không xác định được người vi phạm»; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do người vi phạm không đến nhận, thì ghi «do người vi phạm không đến nhận».

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

- (5) Ghi rõ phương tiện thông tin đại chúng đã đăng tin thông báo và địa chỉ trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tạm giữ đã niêm yết công khai về việc xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- (6) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.
- (7) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không xác định được người vi phạm hoặc người vi phạm không đến nhận.
- (8) Ghi rõ các tài liệu có liên quan như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề,....
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TTTV

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm**QUYẾT ĐỊNH****Tịch thu tang vật vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ khoản 2 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:...../BB-VPHC lập ngày...../...../..... ;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số...../BB-XM
lập ngày/...../..... (nếu có);Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP
ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:

Chức vụ ⁽³⁾:**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Tịch thu tang vật vi phạm hành chính thuộc loại cấm lưu hành theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này.1. Lý do không ra quyết định xử phạt ⁽⁴⁾:2. Số tang vật vi phạm hành chính nêu trên được chuyển đến ⁽⁵⁾:
để xử lý theo quy định của pháp luật.3. Tài liệu kèm theo ⁽⁶⁾:**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Điều 3.** Quyết định này được gửi cho ⁽⁷⁾.....để tổ chức thực hiện./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi rõ lý do không ra quyết định xử phạt theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi đầy đủ tên, địa chỉ cơ quan, đơn vị nơi tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được chuyển đến.

⁽⁶⁾ Ghi rõ các tài liệu có liên quan như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề,....

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-KPHQ

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ Điều 28, khoản 2 Điều 65, Điều 75, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:...../BB-VPHC lập ngày/...../.....;
Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP
ngày...../...../..... (nếu có),

Để khắc phục triệt để hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra,

Tôi:

Chức vụ ⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁴⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁵⁾:

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

a) Điểm Khoản Điều Nghị định số/...../NĐ-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính

b) Điểm Khoản Điều Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là ⁽⁶⁾:

a)

b)

4. Lý do không ra quyết định xử phạt ⁽⁷⁾:
5. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện, gồm ⁽⁸⁾:
- a)
- b)
6. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.
- Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:
- (Bằng chữ:) cho ⁽⁹⁾: là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này. Nếu quá thời hạn quy định tại Điều 1 Quyết định này mà ông (bà)/tổ chức ⁽¹¹⁾ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính hoặc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản quy định tại Điều 75 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi rõ hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục.

⁽⁷⁾ Ghi rõ lý do không ra quyết định xử phạt theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi «Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính» vào khoản 1 Điều 1 của Quyết định.

Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi «Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ» vào khoản 1 Điều 1 của Quyết định.

⁽⁸⁾ Ghi cụ thể từng biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời hạn thực hiện của từng biện pháp.

⁽⁹⁾ Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì ghi tên của cơ quan đã thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi «Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính».

Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi «Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ».

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính, thì ghi «Không xác định được đối tượng vi phạm hành chính».

Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thì ghi «Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ».

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-THMPQĐXP

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 75 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽³⁾.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền quy định tại ⁽⁵⁾.....Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số .../QĐ-XPVPHC ngày/...../.... của ⁽³⁾..... đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:Chức danh ⁽⁷⁾:.....2. Số tiền phạt đình chỉ thi hành là ⁽⁸⁾:

(Bằng chữ:))

3. Lý do đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền ⁽⁹⁾:Điều 2. Tiếp tục thi hành <hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/biện pháp khắc phục hậu quả> ⁽¹⁰⁾ quy định tại ⁽¹¹⁾.....

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽³⁾ đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên> ⁽¹²⁾: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

1. Tên tổ chức> ⁽¹³⁾:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:

2. Thời gian thi hành quyết định là: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁴⁾ là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 2 Quyết định này có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số /QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽³⁾

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹⁵⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan ⁽¹⁶⁾ để chấp hành.

3. Gửi cho ⁽¹⁷⁾ để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản quy định tại Điều 75 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi cụ thể điều, khoản quy định số tiền phạt trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi cụ thể mức tiền phạt đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi cụ thể theo từng trường hợp: Cá nhân bị xử phạt chết được ghi trong giấy chứng tử/mất tích được ghi trong quyết định tuyên bố mất tích; tổ chức bị giải thể/phá sản được ghi trong quyết định giải thể/phá sản.

(10) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «**hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**»; nếu tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả, thì ghi «**biện pháp khắc phục hậu quả**»; nếu tiếp tục thi hành cả hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả, thì ghi «**hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả**»,

(11) Ghi cụ thể điều, khoản quy định hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện, vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính. (Cá nhân có nghĩa vụ tiếp tục thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được xác định theo thứ tự sau: Là vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi hoặc người đang quản lý tài sản của người chết, bị tuyên bố mất tích).

(13) Ghi tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(16) Ghi cụ thể theo từng trường hợp các cá nhân, tổ chức có liên quan như: Cá nhân, tổ chức đang quản lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; cá nhân là người được hưởng tài sản thừa kế được xác định theo quy định của pháp luật dân sự về thừa kế; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc giải thể, phá sản; Người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị giải thể, phá sản.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TGTVPTGPCC

..... ⁽²⁾, ngày ...tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP
ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:

Chức vụ ⁽³⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành
nghề> ⁽⁴⁾ của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁶⁾:

2. Việc tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành
nghề> ⁽⁴⁾ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục
hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do tạm giữ ⁽⁷⁾:

5. Thời hạn tạm giữ: ngày, từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

6. Địa điểm tạm giữ ⁽⁸⁾:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ
chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹⁰⁾có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu ⁽¹²⁾, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «giấy phép, chứng chỉ hành nghề»; nếu tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi rõ lý do tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽⁸⁾ Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

⁽¹²⁾ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề được đóng dấu của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định vào góc trên cùng bên trái của quyết định, nơi ghi tên cơ quan và số, ký hiệu của quyết định trong các trường hợp sau:

- Người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính không phải là người giữ chức danh lãnh đạo được đóng dấu trực tiếp lên chữ ký theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

- Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp bộ, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đang thi hành công vụ có căn cứ để cho rằng nếu không tạm giữ ngay thì tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tẩu tán, tiêu hủy.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-KDTGTVPTGPCC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../.....của ⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có),

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kéo dài thời hạn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁵⁾ đang bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số /QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của ⁽³⁾có thời hạn tạm giữ là ngày, kể từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:Chức danh ⁽⁷⁾:2. <Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/Giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁵⁾ bị kéo dài thời hạn tạm giữ đã được lập biên bản kèm theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của ⁽³⁾3. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được niêm phong bị kéo dài thời hạn tạm giữ đã được lập biên bản kèm theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày...../...../..... của ⁽³⁾ (nếu có)

4. Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ ⁽⁸⁾:
5. Thời hạn kéo dài là..... ngày, kể từ ngày/...../.....đến ngày/...../.....
6. Việc kéo dài thời hạn tạm giữ đã thông báo cho ⁽⁹⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.
 Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.
2. Gửi cho ⁽²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 8 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu kéo dài thời hạn tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «giấy phép, chứng chỉ hành nghề»; nếu kéo dài thời hạn tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi rõ lý do kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp cụ thể.

⁽⁹⁾ Ghi đầy đủ họ và tên người, tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức được thông báo.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TLTVPTGPCC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số/QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của ⁽³⁾Căn cứ Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-KDTGTVPTGPCC ngày/...../..... của ⁽⁴⁾ (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có),

Tôi:

Chức vụ ⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁶⁾ đã bị tạm giữ cho <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁷⁾: Giới tính:Chức danh ⁽⁸⁾:2. Việc trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁶⁾ bị tạm giữ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do trả lại ⁽⁹⁾:**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹¹⁾có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «giấy phép, chứng chỉ hành nghề»; nếu trả lại cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi rõ lý do trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo từng trường hợp cụ thể quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TĐC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của ⁽³⁾

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày...../...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của ⁽⁴⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽³⁾ xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:Chức danh ⁽⁷⁾:

Lý do tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định xử phạt VPHC:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾..... là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽⁹⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.
2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, khởi kiện (nếu tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại, khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật xử lý vi phạm hành chính); hoặc ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật xử lý vi phạm hành chính).

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CDTĐC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-TĐC ngày/...../.....của ⁽³⁾.....;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của ⁽⁴⁾.....

Tôi:

Chức vụ ⁽⁵⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-TĐC ngày/...../.....của ⁽³⁾.....đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:

Lý do chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ⁽⁸⁾:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹⁰⁾có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại, khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật xử lý vi phạm hành chính; hoặc ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi rõ lý do chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo từng trường hợp cụ thể.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-GQXP

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý, vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ ⁽³⁾ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức > ⁽¹⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

1. Phạm vi được giao quyền ⁽⁵⁾:

2. Nội dung giao quyền ⁽⁶⁾:

3. Thời hạn được giao quyền ⁽⁷⁾:

4. Được thực hiện các thẩm quyền của ⁽⁸⁾: quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền>, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính giao quyền cho cấp phó quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(6) Ghi rõ thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.

(7) Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền.

(8) Ghi chức vụ của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-GQCC

..... ⁽²⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định
xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ Điều 54, khoản 2 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý, vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ ⁽³⁾ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức > ⁽¹⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

1. Lý do giao quyền ⁽⁵⁾:2. Thời hạn được giao quyền ⁽⁶⁾:

3. Nội dung giao quyền: Được quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, kể từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền>, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để người có thẩm quyền quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính giao quyền cho cấp phó quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi rõ lý do vắng mặt do phải đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ ốm, đi chữa bệnh,... hoặc lý do khác.

(6) Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian ngày hoặc tháng).

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-SĐXPVPHC

.....⁽²⁾, ngàytháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày/...../..... (nếu có);

Xét đề nghị của ⁽³⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số...../QĐ-XPVPHC ngày .../.../... của ⁽⁵⁾ xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:Chức danh ⁽⁷⁾:.....

2. Lý do sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... / của ⁽⁵⁾ ⁽⁸⁾:

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽⁵⁾ ⁽⁹⁾:

a) Sửa đổi khoản ... Điều như sau:

b) Sửa đổi Điều như sau:.....

c) Sửa đổi..... như sau:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan cấp trên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: có sai sót về kỹ thuật làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định; có sai sót về nội dung nhưng không làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định.

⁽⁹⁾ Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.

⁽¹²⁾ Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

⁽¹³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-ĐCXPVPHC ⁽²⁾, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**Đính chính quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có);

Xét đề nghị của ⁽³⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của ⁽⁵⁾.....
xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾:Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:

2. Lý do đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽⁵⁾..... ⁽⁸⁾

3. Nội dung đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... của ⁽⁵⁾..... ⁽⁹⁾:

a) Khoản... Điều... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:

Nay sửa lại là:
b) Điều Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:

Nay sửa lại là:
c) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày...../...../..... đã viết là:

Nay sửa lại là:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT,.....

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan cấp trên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có sai sót về căn cứ pháp lý được viện dẫn; có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; có sai sót mang tính kỹ thuật nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định.

⁽⁹⁾ Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị đính chính và nội dung đính chính.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.

⁽¹²⁾ Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

⁽¹³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-HBXPVPHC

..... ⁽²⁾, ngàytháng năm**QUYẾT ĐỊNH****Hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 6b Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính chính (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-GQXP ngày/...../.....(nếu có);

Xét đề nghị của ⁽³⁾

Tôi:

Chức vụ ⁽⁴⁾:**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Hủy bỏ <một phần/toàn bộ> ⁽⁵⁾ Quyết định số...../QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽⁶⁾ xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ..; ngày cấp:...../...../..... ; nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁷⁾: Giới tính:Chức danh ⁽⁸⁾:2. Lý do hủy bỏ <một phần/toàn bộ> ⁽⁵⁾ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày của ⁽⁶⁾ ⁽⁹⁾:3. Nội dung bị hủy bỏ một phần tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽⁶⁾ ⁽¹⁰⁾:

a) Hủy bỏ khoản ... Điều ... Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số...../QĐ-XPVPHC

b) Hủy bỏ Điều Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC.

c) Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ⁽¹²⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để hủy bỏ một phần/toàn bộ nội dung quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan cấp trên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

⁽³⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu hủy bỏ một phần, thì ghi «một phần»; nếu hủy bỏ toàn bộ, thì ghi «toàn bộ».

⁽⁶⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Có vi phạm quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục ban hành; ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính; giả mạo, làm sai lệch hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 10 Điều 12 Luật xử lý vi phạm hành chính; có quyết định khởi tố vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng đối với vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật xử lý vi phạm hành chính; quyết định giải quyết khiếu nại của người hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại được ban hành dẫn đến việc thay đổi căn cứ, nội dung của quyết định về xử lý vi phạm hành chính; có sai sót về nội dung áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định; quyết định giải quyết khiếu nại của người hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại được ban hành dẫn đến việc thay đổi căn cứ, nội dung của quyết định về xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁰⁾ Ghi cụ thể nội dung, điều, khoản trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị hủy bỏ.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽¹³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BB-VPHC

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày...../...../...., tại ⁽²⁾
Căn cứ ⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:
Họ và tên: Chức vụ:
Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của ⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện nay:
b) Họ và tên: Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện nay:
c) Họ và tên: Chức vụ:
Cơ quan:

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:
Nghề nghiệp:
Nơi ở hiện tại:
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:.....

Hạng xe được phép điều khiển ghi trong GPLX ⁽⁵⁾:

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính ⁽⁸⁾:

3. Quy định tại ⁽⁹⁾

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại ⁽¹⁰⁾:

5. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

7. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có):

8. Chúng tôi đã yêu cầu cá nhân/tổ chức vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm⁽¹¹⁾.....

10. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

11. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy tờ có liên quan	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

12. Trong thời hạn⁽¹²⁾ ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà)⁽¹³⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có quyền gửi <văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp/văn bản giải trình> đến ông (bà)⁽¹⁴⁾ để thực hiện quyền giải trình.

Yêu cầu ông (bà)/đại diện tổ chức vi phạm có mặt lúc....giờ....., ngày/...../..... tại.....để giải quyết vụ việc vi phạm.

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày...../...../....., gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹³⁾là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà)⁽¹³⁾....cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹⁵⁾.....

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản vi phạm hành chính quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi địa điểm lập biên bản là nơi xảy ra vi phạm hoặc trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản.

(3) Ghi đầy đủ các căn cứ của việc lập biên bản như: Kết luận thanh tra; biên bản làm việc; kết quả ghi nhận của phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính;....

- (4) Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến hoặc mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến.
- (5) Trường hợp ghi thông tin giấy phép lái xe thì ghi đầy đủ những Hạng được phép điều khiển các loại xe ghi trong giấy phép lái xe (ví dụ: A1, A4, D, FC...).
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm (ngày, giờ, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm,...), đối với vi phạm trên các vùng biển cần ghi rõ tên tàu, công suất máy chính, tổng dung tích/trọng tải toàn phần, tọa độ, hành trình.
- (9) Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.
- (10) Ghi họ và tên của người bị thiệt hại. Trường hợp tổ chức bị thiệt hại, thì ghi họ và tên, chức vụ người đại diện tổ chức bị thiệt hại và tên của tổ chức bị thiệt hại.
- (11) Ghi cụ thể tên các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính đã được áp dụng.
- (12) Ghi cụ thể thời hạn: Không quá 02 ngày làm việc, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm yêu cầu giải trình trực tiếp; không quá 05 ngày, trong trường hợp cá nhân/tổ chức vi phạm giải trình bằng văn bản.
- (13) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Nếu cá nhân vi phạm là người chưa thành niên, ghi cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người đó 01 bản.
- (14) Họ và tên, chức vụ của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
- (15) Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác....

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-GTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Phiên giải trình trực tiếp về vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Căn cứ Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số/BB-VPHC lập ngày...../...../.....;

Căn cứ văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp ngày...../...../..... của <ông (bà)/tổ chức> ⁽²⁾

Căn cứ văn bản ủy quyền cho người đại diện hợp pháp về việc tham gia phiên giải trình của <ông (bà)/tổ chức> ⁽²⁾ (nếu có);

Căn cứ Thông báo số...../TB-.....ngày/...../.....của ⁽⁴⁾..... về việc tổ chức phiên giải trình trực tiếp,

Hôm nay, vào hồi..... giờ phút, ngày/...../....., tại⁽⁵⁾

Chúng tôi gồm:

1. Bên tổ chức phiên giải trình:

a) Họ và tên: Chức vụ:.....

Cơ quan:.....

b) Họ và tên: Chức vụ:.....

Cơ quan:

2. Bên giải trình:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:

Nội dung phiên họp giải trình như sau:

1. Ý kiến của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính:

a) Về căn cứ pháp lý:

b) Về các tình tiết, chứng cứ liên quan đến hành vi vi phạm:.....

c) Về các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả dự kiến áp dụng đối với hành vi vi phạm:

2. Ý kiến của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm hoặc của người đại diện hợp pháp của cá nhân/tổ chức vi phạm:

Phiên giải trình kết thúc vào hồi..... giờ phút, ngày/...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁸⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm hoặc người đại diện hợp pháp của cá nhân/tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

ĐẠI DIỆN BÊN GIẢI TRÌNH

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN BÊN TỔ CHỨC GIẢI TRÌNH

(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ghi lại nội dung phiên giải trình trực tiếp quy định tại khoản 3 Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

⁽³⁾ Ghi các chữ viết tắt tên của cơ quan ban hành Thông báo.

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-KNQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc < cá nhân/tổ chức > vi phạm
không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Hôm nay, ngày/...../, tại ⁽²⁾

Chúng tôi gồm:

1. Người giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của đại diện chính quyền:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan ⁽³⁾

Tiến hành lập biên bản về việc < ông (bà)/tổ chức > vi phạm có tên sau đây cố tình không nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:/...../.....;

nơi cấp:

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁴⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁵⁾: là < cá nhân/tổ chức > vi phạm có tên trong Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính số/QĐ-XPVPHC ngày/...../..... của ⁽⁶⁾

để chấp hành, nhưng ông (bà) ⁽⁷⁾ là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ

chức vi phạm cố tình không nhận Quyết định.

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc

lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới

đây; giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là đại diện của ⁽³⁾

nơi < cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở > 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để giao trực tiếp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 70 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(8) Ghi họ và tên của người đại diện chính quyền nơi cá nhân vi phạm cư trú/tổ chức vi phạm đóng trụ sở.

www.LuatVietnam.vn

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số: /BB-CCXP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Thi hành Quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số/QĐ-CCXP ngày/...../..... của ⁽²⁾.....
Hôm nay, ngày/...../....., tại ⁽³⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế:

a) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:.....

b) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Cơ quan phối hợp ⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

b) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

3. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên ⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên ⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:

2. Biện pháp cưỡng chế: Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

3. Kết quả thực hiện Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số .../QĐ-CCXP ngày/...../..... của ⁽²⁾ ⁽⁹⁾:

Việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả kết thúc hồi giờ phút, ngày/...../.....

Biên bản này gồm tờ, được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹⁰⁾ là cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản, 01 bản chuyển cơ quan đã ra quyết định cưỡng chế.

<Trường hợp có người vắng mặt hoặc có mặt mà từ chối ký>

Lý do ông (bà) ⁽¹¹⁾không ký biên bản ⁽¹²⁾:

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
BỊ CƯỖNG CHẾ**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN
PHỐI HỢP CƯỖNG CHẾ**
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN
CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ**
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Lưu ý: Trong mọi trường hợp, cá nhân bị cưỡng chế/đại diện tổ chức bị cưỡng chế có mặt hoặc cố tình vắng mặt, người đại diện cho cơ quan chủ trì tiến hành cưỡng chế phải mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế và ít nhất 01 người chứng kiến.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

⁽²⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽³⁾ Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

⁽⁴⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Họ và tên, chức vụ của người đại diện cho cơ quan, tổ chức phối hợp đã được quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người chứng kiến.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tiến hành cưỡng chế.

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi cụ thể kết quả thực hiện từng biện pháp khắc phục hậu quả đã được quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức bị cưỡng chế.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của người vắng mặt hoặc có mặt nhưng từ chối ký biên bản.

Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác....

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số: /BB-TGTVPTGPCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số:/QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của⁽²⁾
Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày...../...../....., tại ⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan: Họ và tên: Chức vụ:

2. Với sự chứng kiến của ⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành lập biên bản tạm giữ <tang vật phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁵⁾ <của/nhưng> ⁽⁶⁾

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../..... ;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁷⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁸⁾:

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

3. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

4. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:.....

5. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):.....

6. Ý kiến bổ sung (nếu có) :.....

Biên bản lập xong hồi.... giờ phút, ngày.../.../... , gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁹⁾.....là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà)⁽⁹⁾....cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹⁰⁾:

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC/ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

⁽²⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽³⁾ Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

⁽⁴⁾ Trường hợp không xác định được người vi phạm hoặc người vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến.

⁽⁵⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «giấy phép, chứng chỉ hành nghề»; nếu tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».

⁽⁶⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm, thì ghi «của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:»; nếu không xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm, thì ghi «nhưng không xác định được người vi phạm/tổ chức vi phạm» và không phải ghi các thông tin tại mục [1].

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm. Nếu cá nhân vi phạm là người chưa thành niên, gửi cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người đó 01 bản.

⁽¹⁰⁾ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Không xác định được người vi phạm; Người vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác....

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-TLTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Thi hành Quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ số:...../QĐ-TLTVPTGPCC ngày...../...../..... của ⁽²⁾..... Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày...../...../....., tại ⁽³⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

3. <Ông (bà)/tổ chức> <là chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp> ⁽⁴⁾ được trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ⁽⁵⁾ đã bị tạm giữ:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁷⁾:.....

Tiến hành trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày..../.../.. của ⁽⁸⁾...

1. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ được trả lại, gồm có:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

2. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề được trả lại, gồm có:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....
 Biên bản lập xong hồi.... giờ..... phút, ngày..../..../... , gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾..... là cá nhân/người đại diện tổ chức 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐƯỢC
 NHẬN LẠI TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM
 HÀNH CHÍNH, GIẤY PHÉP, CHỨNG CHỈ
 HÀNH NGHỀ ⁽¹⁰⁾**
 (Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
 (Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
 (Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (2) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.
- (3) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản.
- (4) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp, thì ghi «... là chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp»; nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì không phải ghi thông tin tại điểm này.
- (5) Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp hoặc trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «giấy phép, chứng chỉ hành nghề»; nếu trả lại cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».
- (6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (8) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện tổ chức được nhận lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.
- (10) Trường hợp trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp, thì người có thẩm quyền lập biên bản đề nghị những người này ký xác nhận vào biên bản, không bắt buộc phải có sự chứng kiến của cá nhân/tổ chức đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và chữ ký xác nhận của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-TTTVPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Thi hành Quyết định *<xử phạt vi phạm hành chính/tịch thu tang vật; phương tiện vi phạm hành chính/tịch thu tang vật vi phạm hành chính>* ⁽²⁾ số...../QĐ-*<XPVPHC/TTTVPT/TTTV>* ⁽³⁾ ngày/...../..... của ⁽⁴⁾
Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày/...../....., tại ⁽⁵⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của ⁽⁶⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện nay:

Tiến hành tịch thu <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/tang vật vi phạm hành chính> ⁽⁷⁾ *<của/do/thuộc>* ⁽⁸⁾

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../..... ;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁹⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽¹⁰⁾:

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Số đăng ký	Tình trạng	Ghi chú

3. Ý kiến trình bày của cá nhân bị xử phạt/đại diện tổ chức bị xử phạt:.....
 4. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):.....
 5. Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Ngoài những <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/tang vật vi phạm hành chính> nêu trên, chúng tôi không tịch thu thêm thứ gì khác.

Biên bản này gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹¹⁾ là cá nhân bị xử phạt/đại diện tổ chức bị xử phạt 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
 BỊ XỬ PHẠT**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT/
 NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH TỊCH THU**
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65, khoản 1 Điều 81 và khoản 4 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.

⁽²⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu là quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì ghi «xử phạt vi phạm hành chính»; nếu là quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu là quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi «tịch thu tang vật vi phạm hành chính».

⁽³⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu căn cứ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thì ghi «/QĐ-XPVPHC»; nếu là quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «/QĐ-TTTPHC»; nếu là quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi «/QĐ-TTTV».

⁽⁴⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

⁽⁵⁾ Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

⁽⁶⁾ Trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu cá nhân bị xử phạt/đại diện tổ chức bị xử phạt không có mặt, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến.

⁽⁷⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật, phương tiện vi phạm hành chính»; nếu tịch thu tang vật vi phạm hành chính, thì ghi «tang vật vi phạm hành chính».

⁽⁸⁾ Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu tịch thu tang vật vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật XLVPHC, thì ghi «thuộc loại cấm lưu hành»; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật XLVPHC, thì ghi «của <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây»; nếu tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 126 Luật XLVPHC, thì ghi «do không xác định được người vi phạm/người vi phạm không đến nhận» và không phải ghi các thông tin tại mục [1].

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽¹⁰⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị xử phạt/người đại diện tổ chức bị xử phạt. Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính hoặc cá nhân vi phạm hành chính chết, mất tích, tổ chức vi phạm hành chính đã giải thể, phá sản hoặc người vi phạm không đến nhận thì không phải ghi thông tin tại điểm này.

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số: /BB-XM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ ⁽²⁾

Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày/...../..... tại⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật ⁽⁵⁾: Giới tính:

Chức danh ⁽⁶⁾:.....

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính ⁽⁷⁾:

3. Quy định tại ⁽⁸⁾:

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có) ⁽⁹⁾:

5. Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra:

6. Tình tiết giảm nhẹ:

7. Tình tiết tăng nặng:

8. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:.....
9. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):.....
10. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có):.....
11. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải trưng cầu giám định (trong trường hợp cần thiết):
12. Những tình tiết xác minh khác:.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày/.../...gồm tờ, được lập thành bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà) ⁽¹⁰⁾...cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹¹⁾.....

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính quy định tại Điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản xác minh.

⁽²⁾ Ghi các căn cứ của việc lập biên bản xác minh.

⁽³⁾ Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người có thẩm quyền lập biên bản xác minh.

⁽⁴⁾ Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời 02 người chứng kiến hoặc mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm.

⁽⁸⁾ Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của người bị thiệt hại. Trường hợp tổ chức bị thiệt hại, thì ghi họ và tên, chức vụ người đại diện tổ chức bị thiệt hại và tên của tổ chức bị thiệt hại.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽¹¹⁾ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác....

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-NPTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ
theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt ***

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số:...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của ⁽²⁾
Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày/...../....., tại ⁽³⁾

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của⁽⁴⁾:

a) Họ và tên ⁽⁵⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên ⁽⁶⁾: Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

c) Họ và tên ⁽⁷⁾: Chức vụ:

Cơ quan:

3. <Ông (bà)/tổ chức> vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ phải được niêm phong:

<Họ và tên>: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../.....;

Nơi cấp:.....

<Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁸⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁹⁾:

4. Người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../..... của ⁽²⁾

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính niêm phong, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được niêm phong nêu trên đã giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾thuộc cơ quan⁽¹¹⁾ chịu trách nhiệm bảo quản.

Biên bản lập xong hồi.... giờ,... phút, ngày/...../....., gồm tờ, được lập thành 03 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾ 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI NIÊM PHONG
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI BẢO QUẢN TANG VẬT,
PHƯƠNG TIỆN**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để thực hiện niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 5 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽²⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

⁽³⁾ Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

⁽⁴⁾ Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải mời người thành niên đại diện cho gia đình của người vi phạm, người đại diện tổ chức nơi cá nhân vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong đang làm việc, đại diện tổ chức vi phạm, đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong và mời ít nhất 01 người chứng kiến.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên cá nhân vi phạm hoặc người thành niên trong gia đình họ/người đại diện tổ chức vi phạm.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người chứng kiến.

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong; hoặc ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện tổ chức nơi cá nhân vi phạm có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải niêm phong đang làm việc.

⁽⁸⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁹⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽¹¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

CƠ QUAN ⁽¹⁾
Số:/BB-MNPTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt *

Căn cứ ⁽²⁾.....

Hôm nay, hồi..... giờ phút, ngày/...../....., tại ⁽³⁾.....

Chúng tôi gồm:

1. Họ và tên:Chức vụ:

Cơ quan:

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên:Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

b) Họ và tên:Chức vụ:

Cơ quan:

3. <Ông (bà)/tổ chức> có tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ đã được niêm phong:

<Họ và tên>:Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:..... ; ngày cấp:...../...../..... ;

Nơi cấp:.....

<Tên tổ chức>:

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

Ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật⁽⁴⁾:Giới tính:

Chức danh⁽⁵⁾:.....

4. Người có trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Họ và tên:Chức vụ:

Cơ quan:

Tiến hành mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày/...../.....của⁽⁶⁾.....

Tình trạng của niêm phong trước khi mở vẫn còn nguyên vẹn, không bị rách rời hoặc chấp vá.

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được mở niêm phong, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....

Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được mở niêm phong nói trên vẫn đầy đủ về số lượng, đúng chủng loại và vẫn giữ nguyên tình trạng như khi tiến hành niêm phong theo Biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính số:/BB-NPTG lập ngày/...../.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... phút, ngày...../.../., gồm ... tờ, được lập thành ... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽⁷⁾.....là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, giao cho ông (bà) 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI NIÊM PHONG
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI BẢO QUẢN TANG VẬT,
PHƯƠNG TIỆN**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(2) Ghi rõ các tài liệu được căn cứ như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính;....

(3) Ghi địa chỉ trụ sở cơ quan làm việc của người mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp, tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo thủ tục hành chính.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(8) Ghi họ và tên của người được giao trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.